

Số: HHT /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Căn cứ Báo cáo số 314/BC-BKTNS ngày 11/12/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi rà soát, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 314/BC-BKTNS ngày 11/12/2024, cụ thể:

### **1. Các nội dung tiếp thu theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách**

UBND tỉnh đã tiếp thu các nội dung như sau:

- Điều chỉnh tên gọi của Nghị quyết: “*Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh*”.

- Điều chỉnh Điều 1 của Nghị quyết: “*Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh*”.

- Thể hiện đầy đủ các nội dung Điều 3, Điều 11 sau khi sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Nghị quyết.

- Đề nghị cần thể hiện vào dự thảo nghị quyết mức phụ cấp được hưởng của các chức danh của Trung tâm học tập cộng đồng hàng tháng hay cả năm:



UBND tỉnh đã cập nhật tại dự thảo Nghị quyết mức hưởng phụ cấp theo hàng tháng.

- Điều chỉnh khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết thành: “2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.”

## **2. Một số nội dung giải trình theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách**

### **2.1. Về định mức chi cho hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh:

- Làm rõ cơ sở đề nghị phân bổ thêm 30% so với kinh phí phân bổ cho 01 lao động hợp đồng đối với các hợp đồng lao động trong các cơ quan khối Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội; làm rõ về tính chất công việc của đối tượng hợp đồng lao động trong các cơ quan khối Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội so với đối tượng hợp đồng lao động trong các cơ quan còn lại.

- Rà soát, quy định mức khoán kinh phí đối với từng nhóm đối tượng hợp đồng lao động có cùng tính chất công việc để áp dụng thống nhất cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Làm rõ cơ sở pháp lý trong việc quy định vào dự thảo nghị quyết đối với nội dung: “Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, địa phương, đơn vị có nhu cầu tăng mức chi trả hoặc tăng số lượng hợp đồng so với cấp thẩm quyền giao năm 2023, đề nghị sử dụng nguồn kinh phí trong định mức của địa phương, nguồn kinh phí giao tự chủ của đơn vị và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện”.

UBND tỉnh giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với nội dung này như sau:

Nội dung điều chỉnh tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết (Sửa đổi, bổ sung Điều 12 Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND) chỉ thay đổi mức phân bổ kinh phí cho các hợp đồng lao động tăng bình quân 32% (tương ứng với mức đóng bảo hiểm xã hội) với mục tiêu đảm bảo người lao động nhận đầy đủ kinh phí theo mức phân bổ tại Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023. Đối với các nội dung còn lại kế thừa toàn bộ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 đã được HĐND tỉnh thông qua. Vì vậy, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh giữ nguyên theo dự thảo Nghị quyết đối với nội dung này.

### **2.2. Đối với kinh phí trung tâm học tập cộng đồng**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị làm rõ cơ sở đề nghị mức phụ cấp như nhau đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và cán bộ Hội khuyến học; đồng thời, rà soát, điều chỉnh mức phụ cấp của các đối tượng cho

phù hợp, bảo đảm các Trung tâm học tập cộng đồng có nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả.

UBND tỉnh giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với nội dung này như sau:

Mức hưởng phụ cấp quy định tại dự thảo Nghị quyết kế thừa theo công văn số 4764/UBND ngày 10/9/2010 của UBND tỉnh và đã được các đơn vị áp dụng từ năm 2010 đến nay.

Căn cứ quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

Vì vậy, UBND tỉnh cập nhật quy định mức phụ cấp cho các chức danh tại Trung tâm học tập cộng đồng vào dự thảo Nghị quyết để phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **2.3. Đối với định mức chi sự nghiệp môi trường**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị làm rõ việc bỏ quy định định mức chi sự nghiệp môi trường đối với ngân sách cấp tỉnh; đồng thời, làm rõ cơ sở đề nghị tăng mức chi sự nghiệp môi trường đối với các huyện, thị xã, thành phố đột biến so với Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND (Cam Ranh, Ninh Hòa, Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Vĩnh: tăng 5 lần; Khánh Sơn: tăng 5,33 lần).

UBND tỉnh giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với nội dung này như sau:

- Đối với việc không quy định định mức chi sự nghiệp môi trường đối với cấp tỉnh: Hiện nay, dự toán chi sự nghiệp môi trường cấp tỉnh được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ thực tế do các đơn vị xây dựng và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. Do đó, UBND chỉ xây dựng định mức đối với ngân sách huyện để làm cơ sở xác định dự toán hàng năm và phân cấp cho ngân sách huyện thực hiện các nhiệm vụ chi theo quy định.

- Đối với việc tăng mức chi sự nghiệp đối với các huyện, thị xã, thành phố đột biến so với Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND: Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về chuyên đề quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023, trong đó đề nghị điều chỉnh nội dung chi thu gom, xử lý rác thải hạch toán từ sự nghiệp kinh tế khác sang sự nghiệp môi trường (Nội dung này đã được cập nhật tại dự thảo Nghị quyết số nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh). Vì vậy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ thêm định mức sự nghiệp môi trường để các địa phương đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ thu gom xử lý rác thải.

Trên đây là các nội dung báo cáo tiếp thu giải trình các ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tại công văn số 314/BC-BKTNS ngày 11/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua (đính kèm dự thảo Nghị quyết sau khi chỉnh sửa)./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hữu Hoàng**

Số: /2024/NQ-HĐND Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 13851/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 314/BC-BKTNS ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

**“Điều 3. Định mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa thông tin**

Định mức phân bổ không bao gồm: chi tiền lương, các khoản có tính chất tiền lương, các khoản đóng góp theo lương; chế độ hỗ trợ lễ, tết; định mức phân bổ theo biên chế sự nghiệp và định mức phân bổ cho Nhà thiếu nhi cấp huyện (định mức phân bổ cho Nhà thiếu nhi cấp huyện theo biên chế đơn vị sự nghiệp: 45 triệu đồng/biên chế/năm đối với đơn vị sự nghiệp ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí; 30 triệu đồng/biên chế/năm đối với đơn vị sự nghiệp ngân sách đảm bảo một phần kinh phí và kinh phí hoạt động 150 triệu đồng/đơn vị/năm).

1. Cấp huyện

*ĐVT: đồng/người dân/năm*

Địa phương	Vùng đặc biệt khó khăn	Vùng khó khăn	Đô thị	Vùng khác còn lại
1. Nha Trang	7.100		3.300	3.700
2. Cam Ranh	7.100		3.300	3.700
3. Ninh Hòa	7.100	5.500	3.300	3.700
4. Vạn Ninh	8.200		3.800	4.100
5. Diên Khánh	8.200		3.800	4.100
6. Cam Lâm	8.200		3.800	4.100
7. Khánh Vĩnh	23.400	17.000		9.600
8. Khánh Sơn	23.400			

2. Cấp xã

*ĐVT: đồng/người dân/năm*

Địa phương	Vùng đặc biệt khó khăn	Vùng khó khăn	Đô thị	Vùng khác còn lại
1. Nha Trang	7.100		3.300	3.600
2. Cam Ranh	7.100		3.300	3.600
3. Ninh Hòa	7.100	5.600	3.300	3.600
4. Vạn Ninh	8.900		4.000	4.400
5. Diên Khánh	8.900		4.000	4.400
6. Cam Lâm	8.900		4.000	4.400
7. Khánh Vĩnh	13.700	11.200		6.400
8. Khánh Sơn	13.700			

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND như sau:

a) Sửa đổi bổ sung điểm a khoản 1 như sau:

“a) Các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên của bộ máy các cơ quan như: kinh phí hỗ trợ Lễ, Tết theo quy định của cấp có thẩm quyền (bao gồm kinh phí Lễ, tết cho các hợp đồng lao động); phúc lợi tập thể; thông tin liên lạc; công tác phí; hội nghị, tổng kết (không bao gồm các hội nghị thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên); văn phòng phẩm, điện, nước, xăng dầu; chi hỗ trợ hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng.”

b) Sửa đổi khoản 2 như sau:

“2. Định mức phân bổ không bao gồm: chi tiền lương, các khoản có tính chất tiền lương và các khoản đóng góp theo lương (đối với biên chế được giao nhưng chưa tuyển được xác định trên cơ sở hệ số lương bậc 1 của ngạch vị trí tuyển dụng chuyên viên là 2,34; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo quy định).”

c) Sửa đổi khoản 3 như sau:

“3. Đối với cấp tỉnh

a) Các cơ quan quản lý nhà nước

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ (ngàn đồng/biên chế/năm)</b>
1. Đối với các sở, ban, ngành	
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	72.600
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	70.100
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	67.500
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	64.800
2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở	
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	66.200
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	63.500
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	60.900
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	58.400

- Tiêu chí bổ sung cơ quan tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: 200 triệu đồng/đơn vị/năm.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được bố trí dự toán ngoài định mức chung theo khả năng cân đối ngân sách để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao.

b) Đối với cơ quan Đảng

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	72.600
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	70.100
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	67.500
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	64.800

Tiêu chí bổ sung: Văn phòng Tỉnh ủy được bố trí dự toán ngoài định mức chung theo khả năng cân đối ngân sách để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao.

c) Đối với các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ)

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	72.600
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	70.100
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	67.500
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	64.800

Tiêu chí bổ sung để thực hiện một số nhiệm vụ do cơ quan có thẩm quyền giao:

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: 915 triệu đồng/năm.

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: 2.390 triệu đồng/năm.

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào Hội Cựu chiến binh tỉnh: 420 triệu đồng/năm.

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào Hội Nông dân tỉnh: 750 triệu đồng/năm.

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: 715 triệu đồng/năm.

d) Các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội

– nghề nghiệp

- Kinh phí hoạt động của người làm việc theo biên chế của cấp có thẩm quyền giao theo định mức 45 triệu đồng/người/năm.

- Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.”

d) Sửa đổi khoản 4 như sau:

“4. Đối với các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện)

a) Các cơ quan quản lý nhà nước

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	66.200
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	63.500
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	60.900
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	58.400

Huyện Khánh Vĩnh được phân bổ thêm 10% so với định mức; huyện Khánh Sơn được phân bổ thêm 15% so định mức.

Các cơ quan, đơn vị được phân bổ thêm tiêu chí bổ sung để thực hiện nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao gồm Phòng Tài chính- Kế hoạch 100 triệu đồng/năm. Riêng Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được phân bổ theo từng địa phương như sau:

- Nha Trang, Khánh Vĩnh: 1.200 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Cam Ranh, Ninh Hòa: 960 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm: 840 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Khánh Sơn: 1.800 triệu đồng/đơn vị/năm.

b) Đối với cơ quan Đảng

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	66.200
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	63.500
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	60.900
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	58.400

Huyện Khánh Vĩnh được phân bổ thêm 10% so với định mức; huyện Khánh Sơn được phân bổ thêm 15% so định mức.

Phân bổ thêm tiêu chí bổ sung để thực hiện nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao cho Văn phòng Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy được phân bổ theo từng địa phương như sau:

- Nha Trang, Khánh Vĩnh: 1.200 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Cam Ranh, Ninh Hòa: 960 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm: 840 triệu đồng/đơn vị/năm;
- Khánh Sơn: 1.800 triệu đồng/đơn vị/năm.

c) Đối với các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ)

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
- Từ biên chế thứ 1 đến biên chế thứ 10	66.200
- Từ biên chế thứ 11 đến biên chế thứ 20	63.500
- Từ biên chế thứ 21 đến biên chế thứ 40	60.900
- Từ biên chế thứ 41 trở lên	58.400

Huyện Khánh Vĩnh được phân bổ thêm 10% so với định mức; huyện Khánh Sơn được phân bổ thêm 15% so định mức.

Các cơ quan, đơn vị được phân bổ thêm tiêu chí bổ sung để thực hiện nhiệm vụ phát sinh do cơ quan có thẩm quyền giao: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông Dân, Hội Cựu Chiến binh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp huyện) 500 triệu đồng/huyện/năm.

d) Các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp

- Kinh phí hoạt động của người làm việc theo biên chế của cấp có thẩm quyền giao theo định mức 45 triệu đồng/người/năm.

- Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.”

đ) Sửa đổi khoản 5 như sau:

“5. Đối với xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã)

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b>
<b>1. Cán bộ, công chức</b>	
- Phường, thị trấn và các xã huyện đồng bằng	52,2 triệu đồng/biên chế/năm

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b>
- Thị trấn và các xã thuộc huyện miền núi	60 triệu đồng/biên chế/năm
<b>2. Người hoạt động không chuyên trách</b>	
- Phường, thị trấn và các xã huyện đồng bằng	26,1 triệu đồng/người/năm
- Thị trấn, xã thuộc huyện miền núi	30 triệu đồng/người/năm
<b>3. Chi chế độ, chính sách cấp xã</b>	
- Phường, thị trấn và các xã huyện đồng bằng	633 triệu đồng/xã/năm
- Thị trấn và các xã huyện miền núi	580 triệu đồng/xã/năm

Định mức chi chế độ, chính sách cấp xã bao gồm các chế độ, chính sách do Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành như: phụ cấp cán bộ một cửa; kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Ban thanh tra nhân dân cấp xã; Ban chấp hành Hội người cao tuổi cấp xã; Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã; Ban công tác mặt trận thôn; cụm văn hóa dân cư; phụ cấp cấp ủy; kinh phí hoạt động HĐND cấp xã; kinh phí hoạt động Đảng; kinh phí chi bồi dưỡng Phó Chủ tịch Hội Người cao tuổi cấp xã; kinh phí giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã và một số nhiệm vụ khác. Đối với các xã, phường, thị trấn có số thôn, tổ dân phố lớn hơn 7 thì ngân sách phân bổ số kinh phí cho số thôn, tổ dân phố tăng thêm với mức 29.400 ngàn đồng/thôn, tổ dân phố.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND như sau:

**“Điều 12. Đối với các đơn vị sự nghiệp và hợp đồng lao động thực hiện một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập**

**1. Các đơn vị sự nghiệp**

Định mức phân bổ bao gồm: Các khoản chi phục vụ hoạt động thường xuyên như: kinh phí hỗ trợ Lễ, Tết theo quy định của cấp có thẩm quyền (bao gồm kinh phí Lễ, tết cho các hợp đồng lao động); phúc lợi tập thể; thông tin liên lạc, công tác phí; hội nghị, tổng kết tại cơ quan (không bao gồm các hội nghị thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên); văn phòng phẩm, điện, nước, xăng dầu; chi hỗ trợ hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng.

Định mức phân bổ không bao gồm: chi tiền lương, các khoản có tính chất tiền lương và các khoản đóng góp theo lương (đối với biên chế sự nghiệp được giao nhưng chưa tuyển được xác định trên cơ sở hệ số lương bậc 1 của ngạch vị trí tuyển dụng chuyên viên là 2,34; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo quy định).

<b>Tiêu chí phân bổ</b>	<b>Định mức phân bổ</b> (ngàn đồng/biên chế/năm)
<b>Định mức phân bổ theo biên chế</b>	
1. Đơn vị sự nghiệp ngân sách đảm bảo một phần kinh phí	30.000
2. Đơn vị sự nghiệp ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí	45.000

2. Hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

- Khoản kinh phí hoạt động cho các hợp đồng lao động với kinh phí phân bổ là 10 triệu đồng/người/năm

- Khoản kinh phí cho các đối tượng hợp đồng lao động (gồm các khoản bảo hiểm, đóng góp) tại các cơ quan hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động và các đơn vị sự nghiệp y tế được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ y tế dự phòng (bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn) như sau:

+ Kinh phí phân bổ cho 01 hợp đồng lao động là 6,9 triệu đồng/người/tháng.

+ Kinh phí phân bổ cho 01 hợp đồng lao động lái xe là 9,3 triệu đồng/người/tháng.

+ Các hợp đồng lao động trong các cơ quan khối Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội được phân bổ thêm 30% so với kinh phí khoản nêu trên.

Kinh phí phân bổ cho 01 hợp đồng là căn cứ để xác định dự toán giao cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố. Căn cứ kinh phí được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định mức chi trả cho từng hợp đồng phù hợp thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, địa phương, đơn vị có nhu cầu tăng mức chi trả hoặc tăng số lượng hợp đồng so với cấp có thẩm quyền giao năm 2023, đề nghị sử dụng nguồn kinh phí trong định mức của địa phương, nguồn kinh phí giao tự chủ của đơn vị và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Trung tâm học tập cộng đồng bố trí định mức 70 triệu đồng/trung tâm/năm, trong đó chế độ phụ cấp cho người tham gia vào công tác quản lý trung tâm thực hiện như sau:

- Đối với 3 chức danh (Giám đốc, Phó Giám đốc, cán bộ Hội khuyến học) được hưởng phụ cấp hàng tháng 50% mức lương cơ sở hiện hành

- Đối với kế toán, thủ quỹ được hưởng phụ cấp hàng tháng 20% mức lương cơ sở hiện hành”

b) Sửa đổi khoản 3 như sau:

“3. Trung tâm học tập cộng đồng - văn hóa thể thao cấp xã bố trí 96 triệu đồng/trung tâm/năm để chi cho phụ cấp và hoạt động trung tâm từ nguồn kinh phí Trung tâm học tập cộng đồng là 70 triệu đồng và bố trí 26 triệu đồng từ kinh phí trong định mức sự nghiệp văn hóa thông tin cấp xã (sau khi có Quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền).”

5. Sửa đổi Điều 15 như sau:

**“Điều 15. Chi sự nghiệp môi trường**

- Thành phố Nha Trang : 100.000 triệu đồng/năm
- Thành phố Cam Ranh : 15.000 triệu đồng/năm
- Thị xã Ninh Hòa : 20.000 triệu đồng/năm
- Huyện Vạn Ninh : 10.000 triệu đồng/năm
- Huyện Diên Khánh : 10.000 triệu đồng/năm
- Huyện Cam Lâm : 10.000 triệu đồng/năm
- Huyện Khánh Vĩnh : 10.000 triệu đồng/năm
- Huyện Khánh Sơn : 8.000 triệu đồng/năm”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND như sau:

“1. Định mức phân bổ theo tỷ lệ tối thiểu 5% trên tổng chi thường xuyên của ngân sách địa phương trong năm 2023 (trong đó: ngân sách cấp tỉnh chiếm 33% và ngân sách huyện chiếm 67%); đối với các năm tiếp theo của giai đoạn 2023-2025 sẽ bố trí trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách. Định mức đã bao gồm các khoản chi trợ giá, hỗ trợ theo quy định.”

**Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025

2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu: VT, ĐN

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Khắc Toàn**